

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2020/HS-PT**

Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng

Ông Nguyễn Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 tháng 11 đến ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn H, Lê Thái T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, đối với:

+ Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1965 tại Bình Dương; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số nhà 31, tổ 1, ấp 8, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (đã chết) và và Trịnh Thị L, sinh năm 1927; Có vợ tên Võ Thị L, sinh năm 1964 và có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2018 cho đến ngày 22/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện L thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 30/12/2016, Công an huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (Đã nộp phạt).

2. Lê Thái T, sinh năm 1984 tại Trà Vinh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số nhà 598, thôn 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Tr (đã chết) và và Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1952; Có vợ tên Trần Thị K, sinh năm 1985 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/11/2016, bị Công an huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hình chính về hành vi “Vi phạm về hoạt động

kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” với số tiền 5.000.000 đồng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 cho đến ngày 22/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện L thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại của ông Nguyễn Văn M thuộc ấp 5, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước có tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền. Vào lúc 21 giờ 05 phút ngày 25/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện L phối hợp cùng Công an xã H kiểm tra nhà của ông Nguyễn Văn M phát hiện đang có nhiều người đang chơi Tài-Xiu thắng thua bằng tiền, lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với những người có mặt tại nhà ông M gồm: Tô Minh C, Hoàng Thị Minh T, Nguyễn Văn H, Bé Quốc K, Trần Văn H, Nguyễn Minh Th, Phạm Thị Hồng Y, Trần Công T, Đỗ Văn S, Huỳnh Thanh H, Lê Thái T, Đào Thanh Th, Trần Quang V, Trần Văn T, Thái Thu Th, Nguyễn Thị Bích L, Huỳnh Thị Kim Ng, Lâm Thị Thúy A, Ứng Kim D và Phạm Thị Kim Th.

Vật chứng thu giữ tại chiều bạc:

- Số tiền 651.400.000 đồng và 46.400.000 đồng trong chai nhựa và thùng nhựa (tiền sâu);
- 01 tấm nilon có chữ: “Tài” và “Xiu”, 05 nắp nhựa, 05 đĩa sành, 05 hạt xí ngầu, 01 tô nhựa, 01 cục nam châm, 23 lá bài tây.

Ngoài ra, kiểm tra và thu giữ của các đối tượng gồm:

- Tô Minh C số tiền 2.220.000 đồng, 01 ĐTDĐ Hphone màu đen đỏ;
- Hoàng Thị Minh T 01 xe mô tô SH biển số 93F1-294.15;
- Nguyễn Văn H số tiền 62.120.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone màu trắng, 01 bóp da;
- Bé Quốc K số tiền 1.650.000 đồng, 17 USD, 01 ĐTDĐ Iphone 5, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 bóp da, 01 xe mô tô Dream biển số 93F2-2737;
- Nguyễn Minh Th 01 bóp da, 01 ĐTDĐ Samsung màu vàng;
- Phạm Thị Hồng Y 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 xe mô tô Vision biển số: 93F1-351.90;
- Trần Công T số tiền 6.850.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung màu trắng, 01 xe mô tô Wave biển số 51S4-2724;
- Đỗ Văn S số tiền 8.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung màu vàng, 01 xe mô tô SH biển số 93F1-370.10;
- Huỳnh Thanh H số tiền 7.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone 4;

- Lê Thái T số tiền 6.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen;
- Đào Thanh Th 01 ĐTDĐ Nokia màu đỏ, 01 chìa khóa, 01 xe ô tô Kia Morning 93A-091.37;
- Trần Quang V số tiền 3.000.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung;
- Trần Văn T 01 ĐTDĐ Nokia 1280 màu xanh xám;
- Thái Thu Th số tiền 10.870.000 đồng, 02 ĐTDĐ Nokia 107, 01 giỏ xách, có 03 thẻ ATM;
- Nguyễn Thị Bích L số tiền 500.000 đồng, 01 ĐTDĐ Vivo màu trắng;
- Huỳnh Thị Kim Ng số tiền 1.050.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 giỏ xách;
- Lâm Thị Thúy A số tiền 322.900.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 đĩa sành, 24 hạt nhựa;
- Ứng Kim D số tiền 420.000 đồng, 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh;
- Phạm Thị Kim Th số tiền 442.500.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung A9, 01 ĐTDĐ Nokia 230, 01 cuốn sổ, 01 máy tính Casio, 01 giỏ xách.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thị R tại ấp 5, xã H thu giữ: 01 tấm bạt, 03 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 57 lá bài tây, 03 ĐTDĐ Nokia, 8.500.000 đồng, 01 xe mô tô Airblade biển số: 93P1-249.49, 01 xe mô tô Wave biển số: 93F1-7469.

Ngày 27/4/2018, Trần Văn H đến Công an huyện L đầu thú khai nhận bản thân cùng với Phạm Văn L và Phạm Văn T cùng nhau đứng ra tổ chức sòng bạc cho các con bạc từ nhiều nơi khác đến chơi. Về phân chia lợi nhuận được tính theo cách thức là dùng 30% trong số tiền thu lợi từ việc lấy xâu phục vụ cho việc chi phí tại sòng bạc, số còn lại Hòa và Lập được chia mỗi người 30%, còn lại 10% được chia cho Tuấn.

Quá trình điều tra, Trần Văn H thừa nhận chính Trần Văn H đã chủ động gặp Nguyễn Thị R để mượn nhà của Nguyễn Thị R làm nơi tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, Hòa còn đồng ý có cho Bé Quốc K, Trần Công T, Đỗ Văn S phụ giúp trong việc đưa đón những người ở địa phương khác đến vào tham gia đánh bạc. Lâm Thị Thúy A, Thái Thu Th, Lê Thái T, Nguyễn Thị Bích L và Trần Văn T thừa nhận vào ngày 25/4/2018 đã đến sòng bạc tham gia đánh bạc và bị bắt là đúng với hành vi mà các bị cáo thực hiện.

Đối với Hoàng Thị Minh T, Nguyễn Văn H, Trần Văn H, Nguyễn Minh Th, Phạm Thị Hồng Y, Huỳnh Thanh H, Trần Quang V, Ứng Kim D, Phạm Thị Kim Th, Huỳnh Thị Kim Ng, không thừa nhận việc tham gia đánh bạc, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT không chứng minh được họ đã thực hiện hành vi đánh bạc nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Tô Minh C, Đào Thanh Th, sau khi sự việc xảy ra, quá trình điều tra cho đến nay không biết được các đối tượng này đang cư trú ở đâu nên cũng chưa có căn cứ xử lý.

Quá trình giải quyết, xét xử của Tòa án các cấp:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã tuyên bố bị cáo Lê Thái T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thái T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H, Bé Quốc K, Đỗ Văn S, Trần Công T, Nguyễn Thị R phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và các bị cáo Lâm Thị Thúy A, Thái Thu Th, Nguyễn Thị Bích L, Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 52/2019/HS-PT ngày 22/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước, giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện L, tỉnh Bình Phước để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Lê Thái T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/4/2018 đến 22/9/2018. Đồng thời, xử phạt bị cáo Hòa 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Thái T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 đến ngày 22/9/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên bố về tội danh và quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, quyết định án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/9/2020, bị cáo Trần Văn H kháng cáo Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng phạt tiền hoặc cho bị cáo được hưởng án treo; ngày 07/9/2020, bị cáo Lê Thái T kháng cáo Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn H thay đổi yêu cầu kháng cáo từ xin phạt tiền hoặc cho bị cáo được hưởng án treo thành giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Lê Thái T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Văn H, Lê Thái T thực hiện đúng quyền và phạm vi kháng cáo, còn trong thời hạn thời hạn luật định theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS) nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận định của Bản án sơ thẩm. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, vật chứng, tài liệu, đồ vật thu được tại hiện trường, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và đã được tranh tụng, có đầy đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 23/4/2018, Trần Văn H đã mượn nhà của Nguyễn Thị R tại ấp 5, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước để tổ chức cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc và lấy tiền xâu, đến ngày 25/4/2018 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Hình thức đánh bạc là lắc Tài-Xiu, trong đó có 01 người cầm cái chơi với nhiều người, khi nào nhà cái có các điểm trùng với nhau gọi là bão sẽ thắng tất cả những người đặt cược, đồng thời mỗi lần thắng như vậy thì người cầm cái phải bỏ một số tiền tính theo tỷ lệ phần trăm vào trong chai nhựa để tại sòng bạc được gọi là tiền xâu. Biên bản bắt người phạm tội quả tang số tiền xâu thu giữ được 46.400.000 đồng.

Trong số các đối tượng bị bắt giữ vào ngày 25/4/2018, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thái Thạch thừa nhận trước đó đã biết tại nhà của Nguyễn Thị R ấp 5, xã H, huyện L có tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền, mục đích bị cáo đến là để chơi đánh bạc hình thức là Tài-Xiu. Bị cáo đều là người đặt tiền cược và không biết tên, nhân thân, lai lịch của người cầm cái do đã chạy thoát khi bị lực lượng Công an bắt quả tang.

[3] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, hầu hết các bị cáo chỉ tiếp thu ý chí của nhau và cùng thực hiện.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn H là người chủ động thông qua mối quen biết với gia đình bị cáo R hỏi mượn nhà để làm địa điểm tổ chức đánh bạc, là người giữ vai trò chính. Ngày 25/4/2018, bị cáo Hòa tổ chức đánh bạc cho nhiều con bạc thì bị bắt quả tang. Trong tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc có 46.400.000 đồng các bị cáo đều thừa nhận tại phiên tòa là tiền xâu mà người được hưởng là Trần Văn H.

Bị cáo Lê Thái T là người ở địa phương khác, thông qua nguồn tin biết được địa điểm đánh bạc nên tự đến và đem theo tiền đánh chơi. Khi bị bắt quả tang người cầm cái đã chạy thoát, quá trình điều tra cũng như trong phiên tòa tất cả các bị cáo đều không biết được người cầm cái là ai. Như vậy, xác định bị cáo Lê Thái T là những người trực tiếp đánh bạc. Bị cáo Lê Thái T sử dụng 5.100.000 đồng tham gia đánh bạc, thắng 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc là tổng số tiền của một số người đánh bạc khác đã bỏ chạy khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, nên bị cáo phải chịu hành phạt tương ứng.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 BLHS; bị cáo Lê Thái T phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là có căn cứ.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hòa, Thanh không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Văn H, Lê Thái T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Hòa có vợ thường xuyên bị bệnh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Về nhân thân: Bị cáo Lê Thái T vào năm 2016 bị Công an huyện Bù Đốp xử phạt vi phạm hình chính với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo không chấp hành nộp phạt tính đến ngày phạm tội xác định bị cáo là người có tiền sự.

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hòa và bị cáo Thanh kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hòa thay đổi yêu cầu kháng cáo từ xin phạt tiền hoặc hưởng án treo thành xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Thanh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Về phía bị cáo Hòa cung cấp thêm tình tiết hiện nay bị cáo đang phải nuôi mẹ già (sinh năm 1927) và nuôi 1 người cháu đang bị bệnh Down; vợ bị cáo bị bệnh nặng, không tự chăm sóc bản thân được (bị tai biến). Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã có nhiều đóng góp, đã được UBND huyện L tặng Giấy khen và UBND xã cùng một số hộ dân sinh sống tại địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, đồng thời xét bị cáo đã có thời hạn tạm giam từ 27/4/2018 đến 22/9/2018, cũng đủ thời gian răn đe. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo bằng thời gian với thời hạn tạm giam nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự khắc phục, sửa chữa bản thân.

Về phía bị cáo Thanh: Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm. hơn nữa, bản thân nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa một phần có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Hòa được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáo Thanh không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Thái T.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H, sửa một phần Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Lê Thái T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 04 (Bốn) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày tù, bằng với thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2018 đến 22 tháng 9 năm 2018.

Áp dụng khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thái T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2018 đến ngày 22 tháng 9 năm 2018.

4. Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Lê Thái T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện L;(2)
- Chi cục THADS huyện L;(1)
- Công an huyện L;(1)
- Sở Tư pháp;(1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo;(1)
- Lưu: hồ sơ, Tòa HS;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh